

Đông Sơn, ngày 21 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 08 ngày 07/12 /2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”:

Người khởi kiện: Bà Lê Thị M, sinh năm 1948

Địa chỉ: Thôn C, xã ĐT, huyện ĐS, tỉnh TH.

Người bị kiện: Lê Thị H, sinh năm 1989

La Mạnh H, sinh năm 1982

Đều có địa chỉ: Thôn NT, xã ĐT, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Nội dung yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:

Ngày 28/6/2016 bà M có cho chị H vay số tiền là 30.000.000đ, ngày 29/6/2016 bà M cho chị H vay tiếp 50.000.000đ, ngày 22/7/2017 bà M cho chị H vay tiếp 30.000.000đ. Tổng chị H vay tiền của bà M ba lần với tổng số tiền vay là 100.000.000đ, các lần vay chị H đều có viết giấy vay nợ, hai bên thỏa thuận lãi suất là 1,5%/ tháng nhưng không viết vào giấy. Hàng tháng chị H trả lãi như đã hẹn và đã trả lãi đến ngày 22/7/2017.

Đến ngày 14/3/2018 chị H viết lại giấy vay tiền, chị H tổng hợp 3 lần vay là 100.000.000đ và hẹn đến ngày 08/8/2018 trả trước cho bà M 50.000.000đ, vợ chồng chị H anh Hng cùng ký vào giấy. Để đảm bảo quyền lợi của mình bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn giải quyết buộc chị Lê Thị H và anh La Mạnh H1 phải trả cho bà số tiền đã vay là 100.000.000đ và tiền lãi là 76.500.000đ (tiền lãi được tính từ ngày 22/8/2017 đến ngày 04/11/2021 như sau: $100.000.000đ \times 1,5\% \times 51 \text{ tháng} = 76.500.000đ$). Tổng cộng cả gốc và lãi là 176.500.000đ tính đến ngày 04/11/2021.

Chị Lê Thị H và anh La Mạnh H1 thống nhất có trách nhiệm trả nợ cho bà Lê Thị M số tiền gốc 100.000.000đ và số tiền lãi 76.500.000đ. Tổng số tiền bà H và anh Hng phải trả cả gốc và lãi là 176.500.000đ tính đến ngày 04/11/2021.

PHương thức trả nợ nH1 sau: Chị Lê Thị H và anh La Mạnh H1 phải trả cho bà M 30.000.000đ vào ngày 25/12/2021. Số tiền còn lại chị H và anh H1 có trách

nhệm trả 4.000.000đ/ tháng cho bà M vào ngày 25 hàng tháng kể từ tháng 1/2022 cho đến khi hết nợ.

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/12/2021;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nH sau:

Chị Lê Thị H và anh La Mạnh H1 có trách nhiệm trả nợ cho bà Lê Thị M số tiền gốc 100.000.000đ và số tiền lãi 76.500.000đ. Tổng số tiền chị H và anh H1 phải trả cả gốc và lãi là 176.500.000đ tính đến ngày 04/11/2021.

Phương thức trả nợ như sau: Chị Lê Thị H phải trả cho bà Lê Thị M 30.000.000đ vào ngày 25/12/2021. Số tiền còn lại chị Lê Thị H và anh La Mạnh H1 có trách nhiệm cam kết sẽ trả nợ cho bà Lê Thị M trong thời gian 25 tháng cụ thể nH1 sau:

- Ngày 25/01/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/02/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/03/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/04/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/05/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/06/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/07/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/08/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/09/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/10/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/11/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/12/2022, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/01/2023 chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

- Ngày 25/02/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/03/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/04/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/05/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/06/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/07/2023, chị H và anh Hu trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/08/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/09/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/10/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/11/2023, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/12/2023, chị H trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/01/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/02/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/03/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/04/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/05/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/06/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/07/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/08/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/09/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/10/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

- Ngày 25/11/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/12/2024, chị H và anh H1 trả cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng).
- Ngày 25/01/2025, chị H và anh H1 trả cho bà M 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Nếu chị H và anh H1 vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào đối với từng tháng thì bà M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền phải trả nợ theo quyết định này.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được trả, nếu người phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Chị Lê Thị H và anh La Mạnh H1 không phải chịu chi phí hòa giải.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Những người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- VKSND h. Đông Sơn;
- Chi cục THADS h. Đông Sơn;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trịnh Thị Hà

